

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ M
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 18/2024/HS-ST

Ngày: 25-10-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ M, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Linh.

Bà Lù Thị Kim Duyên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Bích Thảo – Thẩm phán Tòa án nhân dân thị xã M.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Tiến Đỗ - Kiểm sát viên.

Ngày 29/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2024/TLST-HS, ngày 15/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2024/QĐXXST-HS ngày 11/10/2024 đối với bị cáo:

Lâm Văn H; Sinh ngày 06/10/198X, tại: thị xã M, tỉnh Điện Biên. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Bản HC, xã LN, thị xã M, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lâm Văn K (Sinh năm 195X); con bà: Lò Thị L (sinh năm 195X); gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Bị cáo có vợ là Lò Thị Kh, sinh năm 198X (Đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2012; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/6/2024 cho đến ngày xét xử sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lý A Chia – Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 23/6/2024, Lâm Văn H đi bộ từ nhà ở bản HC, xã LN, thị xã M, tỉnh Điện Biên đến khu vực bản Ló, xã LN, thị xã M, tỉnh Điện Biên tìm mua Heroine về để sử dụng. Khi đi đến cầu bản L, xã LN thì

Hùng gặp một người đàn ông ngồi trên xe máy WAVE màu đen không có biển số, đội mũ bảo hiểm Index không nhìn rõ mặt. Qua trao đổi bị cáo Hùng mua được của người này 02 (Hai) gói Heroine gói bằng mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá với số tiền 100.000đ. Mua bán xong người đàn ông đó điều khiển xe máy về phía thị xã M còn bị cất giấu 02 gói Heroine vào trong túi quần bên phải đang mặc rồi đi bộ theo hướng bản Lé, xã LN, thị xã M về nhà. Hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, khi bị cáo đi đến khu vực bản Tào Sen, xã LN, thị xã M, tỉnh Điện Biên thì gặp tổ công tác Công an thị xã M phối hợp với Công an xã LN đang làm nhiệm vụ, kiểm tra phát hiện bắt quả tang và thu giữ 02 (Hai) gói giấy màu vàng của vỏ bao thuốc lá, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy loại Heroine;

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 23/06/2024 (BL 30 - 31) xác định: Hai gói chất bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của bị cáo Lâm Văn H ký hiệu lần lượt là M1, M2 có tổng khối lượng 0,17 gam.

Tại bản kết luận giám định số 1140/KL-PC09 ngày 29/6/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Vật chứng thu giữ của Lâm Văn H ký hiệu M1, M2 có tổng khối lượng 0,17 gam chất bột màu trắng là chất ma túy: Loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 13/CT-VKSML ngày 15/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo Lâm Văn H về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa phân tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên xử bị cáo Lâm Văn H phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm p, s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lâm Văn H từ 01năm đến 01năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 23/6/2024.

Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 BLHS vì bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng thi hành.

Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ Luật Hình sự, Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ vật chứng vụ án gồm 0,12 gam Heroine còn lại sau trích gửi giám định và mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ Luật tố tụng hình sự;,, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa nhất trí với Cáo trạng, lời luận tội của Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về xử lý vật chứng, việc miễn án phí và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về

hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ và nhân thân bị cáo để xử phạt bị cáo mức hình phạt ở mức thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa, không có ý kiến bổ sung. Lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt với lý do hoàn cảnh gia đình khó khăn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi của bị cáo: Qua tranh tụng công khai tại phiên tòa: Vào hồi 11 giờ 30 phút ngày 23/6/2024, tại khu vực bản Tào Sen, xã LN, thị xã M, tỉnh Điện Biên, Tổ công tác Công an thị xã M phối hợp với Công an xã LN, thị xã M phát hiện bắt quả tang bị cáo Lâm Văn H có hành vi tàng trữ 0,17 gam Heroine trong túi quần bên phải đang mặc, mục đích tàng trữ ma túy của bị cáo là để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ cũng như bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo. Hành vi tàng trữ Heroine với mục đích để sử dụng của bị cáo nêu trên là nghiêm trọng đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của Nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy HĐXX đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lâm Văn H phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[2]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân tốt, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, chưa bị Tòa án kết tội lần nào. Trong giai đoạn điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo. Đồng thời bị cáo là người khuyết tật có chứng nhận của chính quyền địa phương do đó được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại điểm p khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[3]. Về hình phạt chính: Ma túy gây tác hại nhiều mặt của đời sống xã hội, đồng thời nó cũng là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác. Từ những phân tích ở các đoạn [1]. [2] và tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M đề nghị hình phạt tù đối với bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là phù hợp có căn cứ để Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên bị cáo không có điều kiện về kinh tế, thu nhập không ổn định, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về vật chứng vụ án:

Vật chứng 0,17 gam Heroine thu giữ của bị cáo, sau khi trích gửi giám định còn lại 0,12 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Các vấn đề khác của vụ án:

Đối với người đàn ông theo lời khai của bị cáo là người đã bán Heroine cho bị cáo ngày 23/6/2024, do cơ quan điều tra không xác minh được tên, địa chỉ ở đâu nên không đủ cơ sở để xử lý trong vụ án này. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: Căn cứ khoản 1 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục áp dụng biện pháp tạm giam đối với bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về tội danh: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38, điểm p, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Lâm Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

[2]. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lâm Văn H 01 (Một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/6/2024.

[3]. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ theo điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2, khoản 4 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch

thu tiêu huỷ 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,12 gam Heroine còn lại sau giám định và 01 phong bì niêm phong đựng mảnh giấy bạc của vỏ bao thuốc lá dùng gói ma túy.

(Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục thi hành án dân sự thị xã M. Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã M và Chi Cục thi hành án Dân sự thị xã M ngày 15/8/2024).

[4]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[5]. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (25/10/2024).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA - TA Tỉnh DB;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thị xã M;
- Đội điều tra Công an thị xã M;
- Cơ quan THAHS CA thị xã M;
- Chi cục THA dân sự thị xã M;
- PC 10 (THAHS) CA tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ VA,KT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Thân Văn Hàm